

Số: *2902* /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày *25* tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty HHCN Crest Top Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 232/TTr-LĐTBXH ngày 24 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty HHCN Crest Top Việt Nam theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gồm 28 người lao động ngừng việc từ ngày 17/7/2021 đến ngày 17/8/2021 với kinh phí hỗ trợ là 28.000.000 đồng, trong đó 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 05 người lao động đang trong thời gian nuôi con dưới 06 tuổi (06 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 6.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùg.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY HỮU HẠN CÔNG NGHIỆP CREST TOP VIỆT NAM**

(Đính kèm theo Quyết định số 2902 QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc								
1	Ngô Hoàng Hải Linh	Tài xế lái xe con	Không thời hạn	7509028946	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	271443019
2	Nguyễn Thị Ngọc	Nhân viên nhà bếp	Không thời hạn	7510050733	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	272283045
3	Châu Quốc Huỳnh	Tài xế lái xe con	Không thời hạn	7526088007	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	271952717
4	Nguyễn Thanh Hiền	Nhân viên kho xây liệu	Không thời hạn	7508215040	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	361862799
5	Lê Bá Phương	Nhân viên - kiểm hàng	Không thời hạn	7511188043	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	272868245
6	Hà Ngọc Long	Tổ trưởng bộ phận cơ khí	Không thời hạn	4797087221	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	271270808
7	Lê Thụy Tuyết Nhung	công nhân tổ nhót	Có thời hạn	7510126145	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	091192000737

8	Nguyễn thị Thanh Truyền	Công nhân sản xuất bộ phận	Có thời hạn	7509065649	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	272947757
9	Nguyễn Hữu Thắng	Công nhân sản xuất bộ phận Bình	Không thời hạn	4705076238	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	272199742
10	Đỗ Trọng Nghĩa	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	9622989812	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	381112095
11	Mai Ngọc Tuấn	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	3824573440	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	174580026
12	Nguyễn văn Toàn	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	7516193740	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	182264505
13	Kim Pi Sách	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	8421511567	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	334879892
14	Bùi Thị Mừng	Công nhân tổ xử lý bộ phận bình	Có thời hạn	1721060729	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	113644559
15	Dương Thị Thu	Công nhân tổ xử lý bộ phận bình	Có thời hạn	7510052203	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	173280002
16	Hồ Văn Luận	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	4420252635	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	194485890
17	Mai Ngọc Phú	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	3822689641	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	038200004679
18	Huỳnh Đông Kha	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	7516193808	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	381848439
19	Mai Ngọc Toàn	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	3822665262	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	038095004814
20	Dương Xuân Sơn	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	7516006787	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	174595591
21	Kim Pi Xây	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	8421514023	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	334933360



22	Nguyễn Quang Tuyền	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	7523380451	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	271380545
23	Võ Châu Xuyên	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	9521500164	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	385875793
24	Trương Xuân Sáng	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	4420119987	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	044201002419
25	Hồ Mạnh Tiến	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	6613034917	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	241158614
26	Nguyễn Minh Hoàng	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	4620110515	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	191684239
27	Mai Văn Thiên	Công nhân sản xuất bộ phận bình	Có thời hạn	3823869646	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	038201003403
28	Lê Thị Hải	Công nhân sản xuất bộ phận nhớt	Có thời hạn	7512035076	17/07/2021	17/08/2021	1,000,000	197266734

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai

TT	Họ và tên	Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Lê Thị Hải	1,000,000	197266734

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Ngô Hoàng Hải Linh	Ngô Gia Long	15/09/2016	Đinh Thị Bích Thuận	271581053	1,000,000	271443019

2	Châu Quốc Huynh	Châu Thiên Phát	11/06/2017	Phạm Thị Tuyết Hương	272498758	1,000,000 1,000,000	271952717
3	Lê Bá Phương	Lê Gia Hân	02/05/2017	Trương Thị Hạnh	272900080	1,000,000	272868245
4	Dương Thị Thu	Nguyễn Tiến Minh	14/09/2016	Nguyễn Tài Định	173263309	1,000,000	173280002
5	Huỳnh Đông Kha	Huỳnh Thiên Ân	27/04/2021	Nguyễn Thị Thanh Thủy	272603796	1,000,000	381848439
IV. Tổng cộng							35,000,000

Tổng số tiền hỗ trợ: 35.000.000
(Ba mươi lăm triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

ĐÁ KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi